TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 276/2025/QĐ-PQTT	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
PHÚC THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu hủy bỏ nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

***Với thành phần giải quyết việc dân sự*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Ngô Thanh Nhàn

Các Thẩm phán: Bà Trương Thị Quỳnh Trâm

Bà Ngô Thị Phúc Hảo

Thư ký phiên họp: Bà Trịnh Ngọc Hân

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Huỳnh Thị Kim Tuyến - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp phúc thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 190/KDTM-PT ngày 02 tháng 10 năm 2024 về việc "Yêu cầu hủy bỏ nghị quyết Đại hội đồng cổ đông".

Do Quyết định giải quyết việc dân sự số 591/2024/QĐST-VKDTM ngày 11 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định mở phiên họp phúc thẩm giải quyết việc dân sự số 4973/2025/QĐPH-PT ngày 18 tháng 8 năm 2025, giữa:

- *Người yêu cầu:*

1. Bà Nguyễn Minh H, sinh năm 1984. Thường trú: 03 đường A, phường A1, quận A2, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của bà Hằng: Ông Phạm Hoàng H1. Địa chỉ: Phòng 4.27 the Prince Residence, 19-21 Nguyễn Văn Trỗi, phường Phú Nhuận (trước đây là Phường 11, quận Phú Nhuận), Thành phố Hồ Chí Minh. Là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền lập ngày 17/06/2023 tại Văn phòng Công chứng Bến Thành, số công chứng 001306, quyển số 01/2023.TP/CC-SCC/HĐGD) - *có mặt*

2. Bà Phan Cẩm L, sinh năm 1976. Thường trú: 10/2 Nguyễn Huy Tưởng, Phường 6, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bà Ly: Ông Phạm Hoàng H1. Địa chỉ: Phòng 4.27 chung cư B, 19-21 B1 phường B2(trước đây là Phường B2, quận B3), Thành phố Hồ Chí Minh. Là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền lập ngày

17/06/2023 tại Văn phòng Công chứng T, số công chứng 001303, quyển số 01/2023.TP/CC-SCC/HĐGD) - *có mặt*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Công ty Cổ phần Giáo dục và Công nghệ AT. Địa chỉ: Văn phòng 02, tầng 8, Tòa nhà L, số 561A đường L1, Phường L2, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện hợp pháp: Bà Đoàn Thị Phương D, sinh năm 1977. Địa chỉ: số 06 Đường 17, Khu nhà ở H, Phường H1, Thành phố Hồ Chí Minh. Là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền lập ngày 31/12/2024) - *có mặt*

2. Ông Bo Du, sinh năm 1981, quốc tịch: Kazakhstan, Số hộ chiếu: N12198xxx. Địa chỉ: 39/14 đường D, Phường D1, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện hợp pháp: Bà Đoàn Thị Phương D, sinh năm 1977. Địa chỉ: số 06 Đường 17, Khu nhà ở H, Phường H1, Thành phố Hồ Chí Minh. Là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền lập ngày 13/11/2024 tại Văn phòng công chứng AD, số công chứng: 003670 quyển số 02/2024 TP/CC-SCC/HĐGD) - *có mặt*

3. Bà Nguyễn Thị Kim Q, sinh năm 1985. Thường trú: 29A Đường 11, phường G, Thành phố phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện hợp pháp: Bà Đoàn Thị Phương D, sinh năm 1977. Địa chỉ: số 06 Đường 17, Khu nhà ở H, Phường H1, Thành phố Hồ Chí Minh. Là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền lập ngày 31/12/2024 tại Văn phòng công chứng AD, số công chứng: 004380 quyển số 02/2024 TP/CC-SCC/HĐGD) - *có mặt*

Người kháng cáo: Bà Nguyễn Minh H, bà Phan Cẩm L

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Công ty Cổ phần Giáo dục và Công nghệ AT (gọi tắt là Công ty AT), mã số doanh nghiệp 03143233xxx, được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đăng ký lần đầu ngày 30/03/2017. Tại thời điểm đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 17/01/2023 thì Công ty AT có người đại diện theo pháp luật là ông Bo Du và có 04 cổ đông sở hữu tổng số cổ phần của công ty gồm ông Bo Du sở hữu tỉ lệ 49,9% cổ phần, bà Nguyễn Minh H sở hữu tỉ lệ 29,55% cổ phần, bà Phan Cẩm L sở hữu tỉ lệ 19,55% cổ phần, bà Nguyễn Thị Kim Q sở hữu tỉ lệ 1% cổ phần.

Ngày 26/6/2024, bà Nguyễn Minh H và bà Phan Cẩm L với tổng số cổ phần sở hữu tỉ lệ 49.1% cổ phần phổ thông của công ty có đơn yêu cầu Tòa án xem xét hủy bỏ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội cổ đông Công ty AT thông qua ngày 14/01/2023 với lý do trình tự thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội cổ đông Công ty có vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty theo quy định tại khoản 1 Điều 151 Luật Doanh nghiệp.

Các cổ đông còn lại của Công ty AT là ông Bo Du và bà Nguyễn Thị Kim Q không đồng ý yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ.

Tại Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số

591/2024/QĐST-VKDTM ngày 11/4/2024 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh đã quyết định:

Không chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Minh H và bà Phan Cẩm L về việc yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 14/01/2023 của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Giáo dục và Công nghệ AT (mã số doanh nghiệp: 0314323315) về thay đổi địa chỉ trụ sở của doanh nghiệp.

Ngoài ra quyết định sơ thẩm còn tuyên về nghĩa vụ chịu lệ phí sơ thẩm và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 17/4/2024, bà Nguyễn Minh H, bà Phan Cẩm L có đơn kháng cáo toàn bộ nội dung của quyết định sơ thẩm với lý do quyết định của cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu của bà H và bà L do đối tượng yêu cầu không còn là chưa phù hợp với quy định, đề nghị cấp phúc thẩm sửa quyết định sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu của bà H và bà L tuyên hủy bỏ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 14/01/2023 của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Giáo dục và Công nghệ AT.

Tại phiên họp phúc thẩm giải quyết việc dân sự:

Người đại diện hợp pháp của bà Nguyễn Minh H, bà Phan Cẩm L giữ nguyên kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm sửa quyết định sơ thẩm để chấp nhận yêu cầu tuyên hủy bỏ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 14/01/2023 của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Giáo dục và Công nghệ AT. Với những căn cứ sau:

- Quyết định của cấp sơ thẩm chưa xem xét tính pháp lý đối với yêu cầu hủy nghị quyết của phía người yêu cầu. Chưa hỏi ý kiến Sở kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh về sai phạm của Công ty AT như thế nào.

- Quyết định của cấp sơ thẩm đã căn cứ nghị quyết mới có nội dung về việc hủy bỏ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ để không chấp nhận yêu cầu của bà H, bà L là không đúng quy định của Điều 151 Luật Doanh nghiệp.

Người đại diện hợp pháp của Công ty Cổ phần Giáo dục và Công nghệ AT, ông Bo Du và bà Nguyễn Thị Kim Q đề nghị không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp:

[1] Cấp sơ thẩm thụ lý giải quyết vụ việc dân sự đúng theo thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 31, điểm c khoản 2 Điều 35, điểm u khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Đơn kháng cáo của bà Nguyễn Minh H, bà Phan Cẩm L còn trong thời hạn kháng cáo, có hình thức và nội dung đúng quy định tại Điều 371, Điều 372 Bộ luật Tố tụng dân sự nên được chấp nhận.

[3] Về xác định người tham gia tố tụng: Tại thời điểm Tòa án cấp sơ thẩm

mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự vào ngày 11/4/2024 thì Công ty Cổ phần Giáo dục và Công nghệ AT có người đại diện theo pháp luật là ông Lê An và có 04 cổ đông sở hữu cổ phần là ông Bo Du sở hữu tỉ lệ 49,9% cổ phần, bà Nguyễn Minh H sở hữu tỉ lệ 29,55% cổ phần, bà Phan Cẩm L sở hữu tỉ lệ 19,55% cổ phần, bà Nguyễn Thị Kim Q sở hữu tỉ lệ 1% cổ phần. Vì vậy, căn cứ quy định của khoản 1, khoản 5, khoản 6 Điều 68 Bộ luật Tố tụng dân sự thì:

[4] Bà Nguyễn Minh H, bà Phan Cẩm L tham gia tố tụng là người yêu cầu;

[5] Công ty Cổ phần Giáo dục và Công nghệ AT, Ông Bo Du, bà Nguyễn Thị Kim Q tham gia tố tụng là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;

[6] Cấp sơ thẩm không triệu tập để Công ty Cổ phần Giáo dục và Công nghệ AT tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là có thiếu sót. Tại cấp phúc thẩm, Công ty Cổ phần Giáo dục và Công nghệ AT đã cử người tham gia tố tụng và trình bày ý kiến. Do vậy, thiếu sót của cấp sơ thẩm đã được khắc phục.

[7] Xét kháng cáo của bà Nguyễn Minh H, bà Phan Cẩm L:

[8] Ngày 26/6/2023, bà Nguyễn Minh H và bà Phan Cẩm L với tổng số cổ phần sở hữu có tỉ lệ là 49,1% cổ phần phổ thông của Công ty AT có đơn yêu cầu Tòa án xem xét hủy bỏ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội cổ đông Công ty AT thông qua ngày 14/01/2023 (gọi tắt là Nghị quyết số 01) với lý do trình tự thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội cổ đông Công ty vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty theo quy định tại khoản 1 Điều 151 Luật Doanh nghiệp.

[9] Tại cấp sơ thẩm, 02 cổ đông còn lại của Công ty AT là ông Bo Du và bà Nguyễn Thị Kim Q có văn bản trình bày không đồng ý với yêu cầu của bà H và bà L với lý do Nghị quyết số 01 đã không còn tồn tại vì đã có Nghị quyết số 1901-2024/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông Công ty AT ngày 19/01/2024 trong đó đã quyết định hủy bỏ Nghị quyết số 01.

[10] Tại cấp phúc thẩm người yêu cầu là bà Nguyễn Minh H và bà Phan Cẩm L vẫn giữ yêu cầu Tòa án hủy bỏ Nghị quyết số 01. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty AT, ông Bo Du, bà Nguyễn Thị Kim Q đề nghị Tòa án không chấp nhận yêu cầu vì Nghị quyết số 01 đã bị hủy bỏ, không còn tồn tại.

[11] Xét thấy, tại thời điểm Tòa án cấp sơ thẩm mở phiên họp xét yêu cầu của bà Hvà bà L yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết số 01 thì đã có Nghị quyết số 1901-2024/NQ-ĐHĐCĐ của Công ty AT ban hành ngày 19/01/2024 có nội dung hủy bỏ Nghị quyết số 01.

[12] Mặc dù, tại cấp phúc thẩm bà H và bà L có xuất trình chứng cứ đã nộp đơn yêu cầu Tòa án hủy bỏ Nghị quyết số 1901-2024/NQ-ĐHĐCĐ và đã được Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý vào ngày 16/5/2024, nhưng đến nay chưa có quyết định của Tòa án về việc hủy bỏ nghị quyết này. Vì vậy, căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 152 Luật Doanh nghiệp 2020 quy định: "*1. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông có hiệu lực kể từ ngày được thông qua hoặc từ thời điểm có hiệu lực ghi tại nghị quyết đó*; *3.Trường hợp có cổ đông,*

nhóm cổ đông yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài hủy bỏ nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 151 của Luật này, nghị quyết đó vẫn có hiệu lực thi hành cho đến khi quyết định hủy bỏ nghị quyết đó của Tòa án, Trọng tài có hiệu lực, trừ trường hợp áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền", Hội đồng phúc thẩm xác định Nghị quyết số 1901-2024/NQ-ĐHĐCĐ vẫn đang có hiệu lực cho đến thời điểm hiện nay.

[13] Như vậy, tại thời điểm cấp sơ thẩm mở phiên họp sơ thẩm xét đơn yêu cầu Tòa án hủy bỏ Nghị quyết số 01, thì đối tượng bị yêu cầu hủy bỏ đã không còn tồn tại nên thuộc trường hợp "Người yêu cầu không có quyền yêu cầu" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 364 Bộ luật Tố tụng dân sự. Áp dụng quy định của Điều 361 Bộ luật Tố tụng dân sự thì yêu cầu của bà H, bà L thuộc trường hợp Tòa án phải đình chỉ giải quyết yêu cầu theo quy định của điểm g khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[14] Cấp sơ thẩm nhận định yêu cầu của bà H, bà L thuộc trường hợp đối tượng yêu cầu không còn là phù hợp, tuy nhiên đã ban hành quyết định giải quyết việc dân sự không chấp nhận yêu cầu là không phù hợp với các quy định trên, sẽ làm mất quyền yêu cầu của bà H và bà L đối với Nghị quyết số 01 trong trường hợp Nghị quyết số 1901-2024/NQ-ĐHĐCĐ của Công ty AT bị Tòa án ra quyết định hủy bỏ. Do vậy, Hội đồng phúc thẩm xét thấy cần áp dụng quy định tại điểm d khoản 3 Điều 375 Bộ luật Tố tụng dân sự để hủy quyết định giải quyết việc dân sự của cấp sơ thẩm và đình chỉ giải quyết việc dân sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự. Do việc bà H, bà L nộp đơn yêu cầu Tòa án hủy bỏ Nghị quyết số 1901-2024/NQ-ĐHĐCĐ của Công ty AT được thực hiện sau khi Tòa án cấp sơ thẩm mở phiên họp và ban hành quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự đối với yêu cầy hủy Nghị quyết số 01, nên đây là tình tiết mới phát sinh cấp sơ thẩm không có lỗi.

[15] Ngoài ra, trong Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự của cấp sơ thẩm có nội dung nhận định và xem xét về trình tự thủ tục về việc triệu tập cuộc họp và ban hành Nghị quyết số 1901-2024/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông Công ty AT khi chưa có ai yêu cầu hủy nghị quyết này là vượt quá phạm vi yêu cầu giải quyết của người yêu cầu theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Bộ luật Tố tụng dân sự nên nội dung nhận định này không được xem là căn cứ khi xem xét giải quyết đối với vụ việc yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết số 1901-2024/NQ-ĐHĐCĐ của bà H và bà L.

[16] Các căn cứ kháng cáo mà người yêu cầu đã nêu là không phù hợp với nhận định của Hội đồng phúc thẩm nên không được chấp nhận. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của người yêu cầu là phù hợp. Đối với đề nghị giữ nguyên Quyết định sơ thẩm là không phù hợp với nhận định của Hội đồng phúc thẩm nên không được chấp nhận.

[17] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Người kháng cáo không được chấp nhận yêu cầu kháng cáo nên phải chịu lệ phí phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 149, điểm g khoản 1 Điều 217, Điều 361, điểm a khoản 1 Điều 364, Điều 367, Điều 372, Điều 374, điểm d khoản 3 Điều 375 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Minh H và bà Phan Cẩm L.

2. Hủy Quyết định giải quyết việc dân sự số 591/2024/QĐST-VKDTM ngày 11 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh; trước là Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu của bà Nguyễn Minh H và bà Phan Cẩm L về yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội cổ đông Công ty Cổ phần Giáo dục và Công nghệ AT thông qua ngày 14/01/2023.

Hậu quả pháp lý của việc đình chỉ giải quyết việc dân sự:

- Bà Nguyễn Minh H và bà Phan Cẩm L có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết lại theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Bà Nguyễn Minh H và bà Phan Cẩm L được hoàn lại số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 1.500.000 đồng theo Biên lai số 0028425 ngày 03 tháng 10 năm 2023 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh; trước là Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Lệ phí phúc thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Minh H, bà Phan Cẩm L mỗi người phải chịu là 300.000 đồng. Được cấn trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai số 0023677 ngày 02 tháng 5 năm 2024 và biên lai số 0228978 ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh; trước là Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:
- TAND Tối cao;
- VKSND Tối cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- THADS TP.HCM;
- TAND khu vực 5, TP.HCM;
- Phòng THADS khu vực 5, TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Ngô Thanh Nhàn